**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I**

**MÔN NGỮ VĂN, LỚP 6**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | **Tổng** | **%Tổng****điểm** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **TNKQ** | **TL** | **Thời gian** | **TNKQ** | **TL** | **Thời gian** | **TNKQ** | **TL** | **Thời gian** | **TNKQ** | **TL** | **Thời gian** | **TN** | **TL** | **Thời gian** |  |
| **1** | **Đọc hiểu** | Thơ lục bát | **3** | **0** |  | **5** | **0** |  | **0** | **2** |  | **0** |  |  | **8** | **2** |  | **60** |
| **2** | **Viết** | Kể lại một trải nghiệm của bản thân./Kể lại một truyền thuyết hoặc truyện cổ tích. | 0 | 1\* |  | 0 | 1\* |  | 0 | 1\* |  | 0 | 1\* |  |  | 1 |  | 40 |
| **Tổng** | ***15*** | ***5*** |  | ***25*** | ***15*** |  | ***0*** | ***30*** |  | ***0*** | ***10*** |  | ***8*** | **3** |  |  |
| **Tỉ lệ %** | **20%** |  | **40%** |  | **30%** |  | **10%** |  |  |  |  | **100%** |
| **Tỉ lệ chung** | **60%** | **40%** |  |  |  |  |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 6 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/****Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Thơ lục bát | **Nhận biết:** - Nhận biết được các đặc điểm của thơ lục bát , tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ văn bản- Bước đầu biết nhận xét nét độc đáo của một bài thơ.- Biết lựa chọn từ ngữ phù hợp với việc thể hiện nghĩa của văn bản.- Nhận diện được một số BPTT: So sánh, nhân hóa, ẩn dụ, hoán dụ.... **Thông hiểu:**- Hiểu và phân tích, chỉ ra đặc điểm của thơ lục bát trong 1 đoạn thơ , bài thơ.- Hiểu được tác dụng của biện pháp tu từ trong thơ.**Vận dụng**:- Nêu bài học về cách nghĩ, cách ứng xử của cá nhân do văn bản đọc gợi ra. | 3 TN | 5TN | 2TL |  |
| **2** | **Viết** | Kể lại một trải nghiệm của bản thân. | **Nhận biết:** Nhận diện yêu cầu của đề (Viết bài văn kể lại một trải nghiệm của bản thân)**Thông hiểu:** Hiểu cách xây dựng bài văn kể lại một trải nghiệm của bản thân (Cần có nhân vật, sự việc, cốt truyện…)**Vận dụng:**Sử dụng các yếu tố để viết....**Vận dụng cao:**  Viết được bài văn kể lại một trải nghiệm của bản thân; dùng người kể chuyện ngôi thứ nhất chia sẻ trải nghiệm và thể hiện cảm xúc trước sự việc được kể. |  |  |  | 1TL\* |
| **Tổng** |  | **3 TN** | **5TN** | **2 TL** | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** |  | ***20*** | ***40*** | ***30*** | ***10*** |
| **Tỉ lệ chung** |  | **60** | **40** |

**ĐỀ BÀI**

**PHẦN I. ĐỌC HIỂU VĂN BẢN (6,0 điểm)**

**Đọc ngữ liệu sau và trả lời các câu hỏi**:

Ơn cha bóng núi âm thầm

Nghĩa mẹ lặng lẽ nước sông đầu nguồn

Một đời dãi nắng dầm sương

Nuôi con khôn lớn tình thương dạt dào

 (*Tuyển tập ca dao Việt Nam* – Mã Giang Lân – NXB Văn học 2020)

**Câu 1:** Bài ca dao trên thuộc thể loại thơ nào?

|  |  |
| --- | --- |
| 1. Thơ bốn chữ
 | B. Thơ lục bát |
| C. Thơ 6,8 | D.Tám chữ |

**Câu 2:** Đoạn trích trên sử phương thức biểu đạt chính nào?

|  |  |
| --- | --- |
| 1. Tự sự
 | 1. Miêu tả
 |
| 1. Biểu cảm
 | 1. Thuyết minh
 |

**Câu 3**: Đối tượng được ngợi ca trong bài thơ trên là ai?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Người con | B. Ông, bà |
| C. Cha, mẹ | D. Bà, mẹ. |

**Câu 4:** Câu thơ “Nghĩa mẹ lặng lẽ nước sông đầu nguồn” sử dụng biện pháp tu từ nào?

|  |  |
| --- | --- |
| A. So sánh | B. Nhân hóa |
| C. Ẩn dụ | D. Hoán dụ |

 **Câu 5:** Tác dụng của biện pháp so sánh trong câu thơ **“**Ơn cha bóng núi âm thầm” là gì?

|  |  |
| --- | --- |
| A.Cho thấy công lao lớn lao, cao cả của cha | B.Cho thấy sự hy sinh, vất vả của cha. |
| C.Cho thấy nỗi lòng lo lắng cho con của người cha. | D. Cho thấy tình yêu thương của cha |

 **Câu 6:** Nghĩa của thành ngữ “dãi nắng dầm sương” có trong bài ca dao trên nghĩa là gì?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Chỉ sự buồn tủi , khổ đau. | B. Chỉ sự vất vả, gian lao . |
| C. Chỉ sự chịu đựng, hy sinh | D. Chỉ sự yêu thương, che chở |

**Câu 7:** Theo quy định của thơ lục bát thì từ “sương” trong câu thơ thứ 3 sẽ bắt vần với từ nào trong câu thơ thứ 4

|  |  |
| --- | --- |
| A. Tình | B. Thương |
| C. Dạt  | D. Dào |

 **Câu 8:** Từ láy “**dạt dào”** trong câu: “Nuôi con khôn lớn tình thương dạt dào

.” có tác dụng gì?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Ngợi ca sự hy sinh của cha mẹ | B. Ngợi ca sự che chở của cha mẹ |
| C. Ngợi ca tình yêu thương của cha mẹ. | D. Ngợi ca lòng bao dung của cha mẹ. |

**Câu 9***.* Bài ca dao trên gợi cho em tình cảm gì?

**Câu 10**: Từ nội dung của phần đọc hiểu đoạn thơ trên, em hãy trình bày những việc làm của bản thân để bày tỏ lòng biết ơn đối với cha mẹ (Khoảng từ 3 đến 5 dòng.)

**PHẦN II. VIẾT (4,0 điểm)**

 Em đã từng trải qua những chuyến đi xa, được khám phá và trải nghiệm biết bao thắng cảnh, di tích lịch sử văn hóa, học tập được bao điều mới lạ… Hãy kể lại trải nghiệm đáng nhớ của bản thân.

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

**Môn Ngữ văn lớp 6**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** |  |
| **1** | **B** | **0,5** |
| **2** | **C** | **0,5** |
| **3** | **C** | **0,5** |
| **4** | **A** | **0,5** |
| **5** | **A** | **0,5** |
| **6** | **B** | **0,5** |
| **7** | **B** | **0,5** |
| **8** | **C** | **0,5** |
| **9** | - Bài ca dao cho thấy được sự hy sinh lớn lao, tình yêu thương sâu sắc của cha mẹ với con cái từ đó gợi tình cảm biết ơn, kính trọng, thương yêu cha mẹ. | **1,0** |
| **10** | - Nêu được những việc làm cụ thể bày tỏ lòng hiếu thảo, biết ơn với cha mẹ+ Luôn yêu thương, kính trọng cha mẹ.+ Quan tâm, chăm sóc cha mẹ (Bằng lời nói, việc làm cụ thể)+ Chăm học, chăm làm, ngoan ngoãn để bố mẹ vui lòng. |  |

**PHẦN VIẾT**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tiêu chí đánh giá** | **Mức độ** |
| **Mức 5 (Xuất sắc)****(3.6-4đ)** | **Mức 4 (Giỏi)****(3-3.5đ)** | **Mức 3 (Khá)****(2.5-2.9đ)** | **Mức 2 (Trung bình)****(2-2.4đ)** | **Mức 1 (Yếu)****(Dưới 2đ)** |
| **Chọn được trải nghiệm để kể** | Lựa chọn được trải nghiệm sâu sắc | Lựa chọn được trải nghiệm có ý nghĩa | Lựa chọn được trải nghiệm để kể | Lựa chọn được trải nghiệm để kểnhưng chưa rõ ràng | Chưa có trải nghiệm để kể |
| **Nội dung của trải nghiệm** | Nội dung trải nghiệm phong phú, hấp dẫn, sự kiện, chi tiết rõ ràng, thuyết phục. | Nội dung trải nghiệm phong phú; các sự kiện chi tiết, rõ ràng. | Nội dung trải nghiệm tương đối đầy đủ; sự kiện, chi tiết khá rõ ràng. | Nội dung trải nghiệm còn sơ sài; các sự kiện, chi tiết chưa rõ ràng, hay vụn vặt. | Chưa rõ nội dung trải viết tản mạn, vụn vặt; chưa có sự kiện hay chi tiết rõ ràng, cụ thể. |
| **Tính liên kết của các sự việc** | Các sự kiện, chi tiết được liên kết chặt chẽ, logic, thuyết phục. | Các sự kiện, chi tiết được liên kết chặt chẽ, logic. | Các sự kiện, chi tiết thể hiện được mối liên kết nhưng đôi chỗ chưa chặt chẽ. | Các sự kiện, chi tiết chưa thể hiện được mối liên kết chặt chẽ, xuyên suốt. | Các sự kiện, chi tiết chưa thể hiện được mối liên kết rõ ràng. |
| **Thể hiện cảm xúc trước trải nghiệm để kể** | Thể hiện cảm xúc trước trải nghiệm được kể một cách thuyết phục bằng các từ ngữ phong phú, sinh động. | Thể hiện cảm xúc trước trải nghiệm được kể bằng các từ ngữ phong phú, phù hợp. | Thể hiện cảm xúc trước trải nghiệm được kể bằng một số từ ngữ rõ ràng. | Thể hiện cảm xúc trước trải nghiệm được kể bằng một số từ ngữ chưa rõ ràng. | Chưa thể hiệnđược cảm xúc trước trải nghiệm được kể. |
| **Thống nhất về ngôi kể** | Dùng người kể chuyện ngôi thứ nhất, nhất quán trong toàn bộ câu chuyện. | Dùng người kể chuyện ngôi thứ nhất, nhất quán trong toàn bộ câu chuyện. | Dùng người kể chuyện ngôi thứ nhất nhưng đôi chỗ chưa nhất quán trong toàn bộ câu chuyện. | Dùng người kể chuyện ngôi thứ nhất nhưng nhiều chỗ chưa nhất quán trong toàn bộ câu chuyện. | Chưa biết dùng người kể chuyện ngôi thứ nhất. |
| **Diễn đạt** | Hầu như không mắc lỗi về chính tả, từ ngữ, ngữ pháp | Mắc rất ít lỗi diễn đạt nhỏ | Bài viết còn mắc một số lỗi diễn đạt nhưng không trầm trọng. | Bài viết còn mắc khá nhiều lỗi diễn đạt. | Bài viết còn mắc rất nhiều lỗi diễn đạt |
| **Trình bày** | Trình bày rõ bố cục của bài văn; sạch đẹp, không gạch xoá | Trình bày rõ bố cục của bài văn; rõ ràng, không gạch xoá. | Trình bày bố cục của bài văn; chữ viết rõ ràng, có ít chỗ gạch xoá. | Chưa thể hiện được bố cục của bài văn; chữ viết khoa học, có một vài chỗ gạch xoá. | Chưa thể hiện được bố cục của bài văn; chữ viết khó đọc, có nhiều chỗ gạch xoá |
| **Sáng tạo** | Bài viết có ý tưởng và cách diễn đạt sáng tạo. | Bài viết có ý tưởng hoặc cách diễn đạt sáng tạo. | Bài viết chưa thể hiện rõ ý tưởng hoặc cách diễn đạt sáng tạo. | Bài viết không có ý tưởng và cách cách diễn đạt sáng tạo. | Bài viết không có ý tưởng và cách diễn đạt sáng tạo. |